

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **60/2021/HS-ST**

Ngày: 30 – 03 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Trần Xuân Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Huệ**

Ông Bùi Văn Bình

- Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Ông Nguyễn Mạnh Hùng**- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HS ngày 19/3/2021 đối với bị cáo:

HOÀNG VĂN K – sinh năm: 1994 ; HKTT và chỗ ở: Thôn ĐL – QP – GB – BN; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; con ông Hoàng Văn Ng và bà Nguyễn Thị H; TATS: Theo danh chỉ bản số 082 ngày 12/01/2021 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa PH cung cấp bị cáo không có tiền án, tiền sự.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị hại: chị Trương Thị H - SN: 1996

HKTT: Làng Pheo, Xuân Phú, Thọ Xuân, Thanh Hóa (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/10/2020, Công an phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội nhận được đơn trình báo của chị Trương Thị H (SN: 1996, HKTT: Làng Pheo, Xuân Phú, Thọ Xuân, Thanh Hóa) về việc: ngày 31/8/2020, tại cửa hàng cắt tóc số 702

Ngọc Lâm thuộc phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội Hoàng Văn K có hành vi chiếm đoạt chiếc xe máy Honda Vision BKS: 36D1 – 632.33 của chị H.

Nhận được tin báo Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên đã tiến hành điều tra làm rõ nội dung sự việc như sau:

Hoàng Văn K và chị H có quan hệ tình cảm và cùng làm việc tại cửa hàng cắt tóc số 702 Ngọc Lâm thuộc phường Gia Thụy. Chiều ngày 31/8/2020 tại cửa hàng cắt tóc, K hỏi mượn chị H 01 chiếc xe máy Honda Vision BKS: 36D1 – 632.33 để đi về quê chơi dịp mừng 02/9, chị H đồng ý rồi giao xe máy và giấy tờ xe cho K. Sau đó, K đi xe máy về nhà tại thôn Đồng Lâm, Quỳnh Phú, Gia Bình, Bắc Ninh để đi lại. Đến ngày 03/9/2020, do cần tiền tiêu xài nên K đã nảy sinh ý định cầm cố chiếc xe máy trên của chị H để lấy tiền tiêu xài cá nhân. K gọi điện cho anh Nguyễn Văn Trường (SN: 1989, HKTT: Đông H, thị trấn Thứa, Lương Tài, Bắc Ninh là chủ cửa hàng cầm đồ), K nói với anh Trường muốn cầm cố chiếc xe máy Honda Vision BKS: 36D1 – 632.33, xe có giấy tờ xe. Do trước đó anh Trường đã nhận cầm cố xe của K nên Trường đồng ý nhận cầm chiếc xe máy trên với số tiền 15.000.000 đồng. Chiều ngày 03/9/2020, K mang chiếc xe máy trên cùng giấy tờ xe đến cửa hàng cầm đồ của anh Trường ở thôn Đông H, thị trấn Thứa giao cho chị Trịnh Thị Mai (SN: 1993, HKTT: Đông H, Thị Trấn Thứa, Lương Tài, Bắc Ninh là vợ của anh Trường). Do anh Trường đã gọi điện báo cho chị Mai về việc K đến cầm cố xe máy nên chị Mai đã nhận xe máy và đưa cho K 15.000.000 đồng. K cầm số tiền trên đi tiêu xài cá nhân hết. Việc cầm cố chiếc xe máy, K không nói gì với chị H. Sau đó, K đến gặp anh Vũ Đình PH (SN: 1983, HKTT: Thôn Bùi, thị trấn Thứa, Lương Tài, Bắc Ninh là bạn của K) kể lại việc K cầm xe rồi xin số của anh PH để gửi cho mẹ K và chị H. K nhờ anh PH nếu mẹ K và chị H gọi đến thì nhờ anh PH đưa mẹ K và chị H đến chỗ anh Trường để chuộc lại xe. Ngày 05/9/2020, chị H gọi điện, nhắn tin cho K để đòi lại xe máy nhưng K trả lời đã đã cầm chiếc xe máy trên. Chị H nói cho K hai tuần để chuộc xe về, K đồng ý. Hết thời gian hai tuần, do vẫn chưa có tiền để chuộc lại xe máy nên K đã tắt máy điện thoại và bỏ đi khỏi nhà đến nhà bạn ở Bắc Giang để làm việc nhằm trốn tránh không phải trả lại xe máy cho chị H. Đến ngày 13/10/2020, chị H trình báo sự việc trên đến Công an phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội. Sau khi K biết chị H trình báo sự việc trên đến Cơ quan Công an, ngày 12/11/2020, K đã đến nhà Trường để chuộc lại chiếc xe máy Honda Vision BKS: 36D1 – 632.33 và giao nộp lại cho Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên.

Tang vật thu giữ của K: 01 xe máy Honda Vision màu đen, BKS: 36D1 – 632.33, số máy: JF86E2318979, số khung: RLHJF5835LY040160.

Tại kết luận giám định số 10585/KL-PC09-Đ3 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội ngày 09/12/2020 kết luận xe máy nhãn hiệu HONDA VISION đeo biển kiểm soát: 36D1- 632.33 gửi giám định, hiện tại có số khung RLHJF5835LY040160, số máy: JF86E2318979 là số nguyên thủy.

Tại kết luận định giá tài sản số 211/KL-HĐĐGTS ngày 19/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Long Biên kết luận: 01 xe máy Honda Vision màu đen nhám BKS: 36D1-632.33, số máy: JF86E2318979, số khung: RJHJF5835LY040160 trị giá 29.100.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 52/CT-VKS ngày 24 – 02 -2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Hoàng Văn K về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Hoàng Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Hành vi của bị cáo vi phạm vào điểm a khoản 1 Điều 175 của BLHS 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo K mức án tù từ 16 tháng đến 20 tháng tù.

Về dân sự: Đối với chiếc xe máy Honda Vision màu BKS: 36D1-632.33, kết quả điều tra thể hiện chiếc xe máy trên đăng ký chính chủ tên chị Trương Thị H. Ngày 31/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 18 trao trả chiếc xe máy Honda Vision màu BKS: 36D1-632.33 cho chị H là chủ sở hữu hợp pháp. Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự, chị H đề nghị xử lý bị can theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản tạm giữ đồ vật-tài liệu, bản kết luận định giá tài sản, lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 31/8/2020, tại khu vực số 702 Ngọc Lâm thuộc phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội, bị cáo Hoàng Văn K có hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt chiếc máy Honda Vision BKS: 36D1 – 632.33 trị giá 29.100.000 đồng của chị Trương Thị H.

[3] Hành vi của bị cáo Hoàng Văn K đã cấu thành tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, xét về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra thấy cần phải xử phạt bị

cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải; Tự nguyện khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về dân sự:

[7] Đối với chiếc xe máy Honda Vision màu BKS: 36D1-632.33, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 18 trao trả chiếc xe máy Honda Vision màu BKS: 36D1-632.33 cho chị H là chủ sở hữu hợp pháp. Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và dân sự là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

- Các vấn đề khác:

[9] Đối với anh Nguyễn Văn Trường, chị Trịnh Thị Mai nhận cầm cố chiếc xe máy Honda Vision màu BKS: 36D1-632.33. Cửa hàng cầm đồ của anh Trường có giấy phép kinh doanh, khi nhận cầm cố chiếc xe máy trên anh Trường, chị Mai không biết xe máy là tài sản K chiếm đoạt của chị H. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên không đặt vấn đề xử lý đối với anh Trường, chị Mai.

- Về án phí:

[10] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[11] Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn K phạm tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015:

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn K 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

3. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao, nhận bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Hương